

Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64-inch



Chất lượng ảnh chuyên nghiệp cao nhất ở tốc độ sản xuất hàng đầu¹



*Hình ảnh sản phẩm có thể khác với sản phẩm thực tế

ĐẶC BIỆT – Cảm giác sống động độc đáo đến từ gam màu rộng nhất¹

- Đạt được gam màu rộng nhất so với các sản phẩm cùng phân khúc¹ với Mực in HP Vivid Photo hệ màu RGB.
- Tạo các cấu hình ICC tùy chỉnh cũng như đạt độ chính xác và tính nhất quán về màu với máy đo quang phổ gắn kèm.²
- Đạt hiệu ứng chuyển màu mượt mà và tái tạo các sắc thái màu sắc riêng biệt với HP Pixel Control.
- Đạt độ bóng đồng nhất vượt trội khi dùng Bộ nâng cấp HP Gloss Enhancer tùy chọn.³

NĂNG SUẤT – Sản xuất nhiều hơn với tốc độ cao hơn⁴

- Thực hiện nhiều tác vụ hơn – in nhanh hơn tới 18% với chất lượng tốt hơn trên vật liệu in ảnh satin và nhanh hơn 46% trên vải bạt.⁴
- Hiệu quả hơn – trải nghiệm tốc độ xử lý vật liệu in nhanh nhất, bộ phận nạp cuộn giấy tự động và không cần trục chính.⁵
- Giảm sự can thiệp từ nguồn tiếp liệu nhờ hộp mực HP Eco-Carton 1 lít có thể tái chế.⁶
- Tăng thời gian hoạt động với đầu in HDNA đa năng của HP mà người dùng có thể tự thay, sử dụng công nghệ nhỏ giọt mực kép.

THÔNG MINH – Điều khiển các hoạt động in bằng HP PrintOS⁷

- Theo dõi hiệu suất và quyết định dựa trên dữ liệu với HP Print Beat.⁷
- Dễ dàng chia sẻ từ xa các thông số vật liệu in cài đặt trước, hiểu rõ thói quen của người vận hành với Trung tâm cấu hình HP.⁷
- Thực thi nhanh – nhận thông báo về nguồn tiếp liệu, hệ thống và trạng thái kết nối thông qua ứng dụng di động HP PrintOS.⁷

Máy in này chỉ hoạt động với các hộp mực có chip HP mới hoặc được sử dụng lại, và máy in sử dụng các biện pháp bảo mật động để chọn các hộp mực sử dụng chip không phải của HP. Cập nhật phần mềm điều khiển định kỳ sẽ duy trì hiệu quả của các biện pháp này và chọn các hộp mực đã hoạt động trước đó. Chip HP tái sử dụng cho phép sử dụng hộp mực tái sử dụng, tái sản xuất và nạp lại. Xem thêm tại: <http://www.hp.com/learn/ds>

Chú thích trong phần nhấn tin

¹ Chất lượng ảnh chuyên nghiệp cao nhất dựa trên gam màu rộng nhất. Thử nghiệm do HP ủy quyền và được Sogeti thực hiện vào tháng 1 năm 2021, so sánh Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64 inch và các máy in có khả năng cạnh tranh chiếm phần lớn thị phần trên toàn thế giới tính đến năm 2020 theo IDC, khi so sánh mức gam màu tính bằng đơn vị CIE Lab (càng cao càng tốt) in trên Giấy in ảnh satin khô nhanh HP Premium và chế độ Tốt nhất. Thử nghiệm được thực hiện trong cùng điều kiện trên tất cả các máy in đo mục tiêu TC918 bằng máy đo quang phổ i1 của X-Rite.

² Được gắn trong Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64 inch là máy đo quang phổ i1 của X-Rite. HP đã hợp tác chặt chẽ với X-Rite nhằm đảm bảo tạo ra một giải pháp đáng tin cậy đã được kiểm thử kỹ lưỡng để đáp ứng nhu cầu của khách hàng về khả năng sử dụng dễ dàng, chất lượng và độ tin cậy.

³ Dựa trên thử nghiệm do HP ủy quyền và được Sogeti thực hiện vào tháng 1 năm 2021, so sánh Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64 inch và các máy in có khả năng cạnh tranh chiếm thị phần lớn trên toàn thế giới tính đến năm 2020 theo IDC, bằng cách so sánh độ lệch tiêu chuẩn của mức độ bóng tính bằng đơn vị GU ở góc độ 20° (càng thấp càng tốt) in trên giấy ảnh bóng và chế độ Tốt nhất. Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64 inch được thử nghiệm với Giấy in ảnh bóng khô nhanh HP Premium ở chế độ Tốt nhất và kích hoạt Gloss Enhancer. Có thể sử dụng HP Gloss Enhancer trên giấy in ảnh, trừ giấy có bề mặt mờ. Không đi kèm, bán riêng.

⁴ Dựa trên thử nghiệm nội bộ của HP vào tháng 1 năm 2021, so với Máy in sản xuất HP DesignJet Z6810 60 inch. Sử dụng Giấy in ảnh satin khô nhanh HP Premium ở chế độ Tốt nhất, Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64 inch có thể đạt tốc độ 152 ft²/giờ (14,1 m²/giờ) so với Máy in sản xuất HP DesignJet Z6810 60 inch có thể đạt tốc độ 129 ft²/giờ (12,0 m²/giờ). Sử dụng giấy HP Artist Matte Canvas ở chế độ Bình thường, Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64 inch có thể đạt tốc độ 205 ft²/giờ (19 m²/giờ) so với Máy in sản xuất HP DesignJet Z6810 60 inch có thể đạt tốc độ 140 ft²/giờ (13 m²/giờ).

⁵ Dựa trên kết quả thử nghiệm do HP ủy quyền và được Sogeti thực hiện vào tháng 1 năm 2021, trong đó tiến hành so sánh giữa Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64-in và các máy in cạnh tranh tương đương chiếm phần lớn thị phần trên toàn thế giới vào năm 2020 theo IDC dưới hình thức nạp cuộn 44-in giấy nháp Océ 75 g/m². Đo thời gian từ khi nạp cuộn vào "bộ đồ cuộn" cho đến khi máy in hoàn tất quá trình nạp cuộn. Thử nghiệm được thực hiện trong cùng điều kiện ở cả hai máy in (nạp cuộn ở trên/trên cùng và sử dụng cài đặt mặc định để phát hiện độ lệch và kích thước).

⁶ Bìa cứng bên ngoài hộp mực HP Eco-Carton có thể tái chế 100% thông qua các chương trình tái chế giấy/bìa cứng của địa phương. Vật liệu bên trong, bao gồm cả túi mực, có thể tái chế 55% và bạn có thể trả lại miễn phí cho chương trình HP Planet Partners để tái xử lý các bộ phận bằng nhựa. Không xả thải ra bãi rác. Về việc thu hồi túi mực/đầu in/bản in, vui lòng truy cập <http://www.hp.com/recycle> để biết cách thức tham gia và để biết khu vực áp dụng chương trình HP Planet Partners; chương trình có thể chưa được áp dụng tại khu vực pháp lý của bạn.

⁷ Yêu cầu tài khoản HP PrintOS, kết nối Internet và thiết bị có khả năng truy cập Internet đã kết nối. Để biết thêm thông tin, tham khảo <http://www.printos.com>.

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <http://www.hp.com/go/DesignJet-Z9-Pro>



Bảng dữ liệu

Thông số kỹ thuật

In	
Tốc độ in	Nhanh: 98 m²/giờ trên vật liệu in thường; Bình thường: 29 m²/giờ trên vật liệu in tráng phủ; Tối nhất: 14,1 m²/giờ trên vật liệu in bóng¹
Độ phân giải in	Tối đa 2400 x 1200 dpi được tối ưu hóa
Công nghệ	Máy in phun nhiệt HP
Lê (cuộn)	5 x 5 x 5 x 5 mm
Loại mực	Gốc pigment
Hộp/Chai mực in, số	9 (lục lam, hồng sẫm, vàng, đen mờ, đen đậm, đỏ hữu sắc, xanh lá hữu sắc, xanh lam hữu sắc, xám), chất cải thiện độ bóng tùy chọn
Thể tích hộp/chai mực in được cung cấp	1 lít
Giọt mực	7/3 pl trọng lượng giọt đôi (M, C, PK, CB, G); 6 pl trọng lượng giọt đơn (Y, CR, MK, CG)
đầu in	5 đầu in vạn năng (có hiệu lực cho tất cả các màu)
Kim phun đầu in	3136 mỗi màu; tổng cộng 28.224
Độ chính xác dòng	±0,1%²
Chiều rộng dòng tối thiểu	0,02 mm³
Độ chính xác màu	Trung bình <1,6 dE2000, 95% màu <2,8 dE2000⁴
Độ bền màu ngắn hạn	< 1 dE2000 trong vòng chưa đầy 5 phút⁵
Tính lặp lại chế độ in sang in trong thời gian dài	Trung bình <0,5 dE2000, 95% màu <1,4 dE2000⁵
Mật độ quang học tối đa	4 l* phút/2,5 D⁵
Giấy ảnh media	
Biển hiệu	Băng rôn; Vải bạt; Mỹ thuật kỹ thuật số; Đồ họa triển lãm và sự kiện; Thiết kế đồ họa; Áp phích trong nhà; Hộp đèn - giấy; Ảnh; Điểm bán hàng/trưng bày; POP/POS
Xử lý	Một hệ thống nạp cuộn tự động, không trục cùng phụ kiện xử lý cuộn đa chức năng tùy chọn cho phép sử dụng bộ nạp cuộn thứ hai tự động có chức năng chuyển đổi cuộn thông minh⁶ hoặc chức năng lõi cuộn, phụ kiện lõi cuộn độc lập tùy chọn, thùng chứa vật liệu in đầu ra, máy cắt ngang tự động (cắt tất cả các vật liệu in đạt tiêu chuẩn dùng cho máy in HP Dòng Z, bao gồm hầu hết các loại vải bạt)
Cuộn	Cuộn giấy ảnh media: 2; Kích cỡ cuộn: 420 đến 1626 mm; Trọng lượng cuộn tối đa: 25 kg; Đường kính cuộn tối đa: 170 mm;
Chiều rộng tối đa của giấy ảnh media	1626 mm
Trọng lượng Giấy ảnh Media được Khuyến nghị	80 đến 500 g/m²
Chiều dày	Lên đến 0,6 mm
Loại giấy in	Chụp ảnh, vật liệu in mỹ thuật, tự dính, biểu ngữ và kỹ hiệu, liên kết và tráng, ngược sáng
Trình điều khiển nhúng	
Bộ nhớ	Xử lý tệp tin 86 GB (dựa trên RAM 4 GB)
Ổ cứng	500 GB tự mã hóa
Ngôn ngữ in bản địa	TIFF, JPEG, CALS G4, HP-GL/2, HP-RTL
Ngôn ngữ in (tùy chọn)	Adobe PostScript 3, Adobe PDF 1.7
Khả năng kết nối	

Thông tin đặt hàng

Sản phẩm	
2RM82A Phụ kiện	Máy in HP DesignJet Z9+ Pro 64-inch
1A4T0A	Bộ chuyển đổi lõi HP DesignJet Z Pro Series 2/3 inch
5EK00A	Máy scan HP HD Pro 2 42 inch
5EK01A	Máy quét HP SD Pro 2 44 inch
7HC73A	Lõi cuộn băng HP DesignJet Z Pro Series 64 inch
7HC74A	Cuộn đa chức năng HP DesignJet Z Pro Series 64 inch
7HC75A	Bộ nâng cấp phủ bóng HP DesignJet Z9+ Pro
7HC76A	Bộ Dụng cụ Nâng cấp PDF/HP DesignJet PostScript
8SW00A	Trình quản lý HP SmartStream USB Preflight
8SW01A	Trình điều khiển in HP SmartStream USB cho máy in HP DesignJet
Q6715A	Bộ bảo trì dành cho người dùng HP DesignJet
Mực in	
1XB03A	Hộp mực in HP 776 1 lít Màu xanh lục
1XB04A	Hộp mực in HP 776 1 lít Màu xanh lam
1XB05A	Hộp mực in HP 776 1 lít Màu xám
1XB06A	Hộp mực in phủ bóng HP 776 500 ml
1XB10A	Hộp mực in HP 776 1 lít Màu đỏ
1XB12A	Hộp mực in HP 776 1 lít Màu đen mờ
1XB13A	Hộp mực in HP 776B 1 lít Màu hồng sẫm
1XB14A	Hộp mực in HP 776B 1 lít Màu vàng
1XB15A	Hộp mực in HP 776B 1 lít Màu lục lam
1XB16A	Hộp mực in HP 776B 1 lít Màu đen ảnh
3ED19A	Hộp mực thái HP 777 DesignJet
3EE09A	Đầu in HP 777 DesignJet

Giao diện	Gigabit Ethernet (1000Base-T) (802.3, 802.3u, 802.3ab)
Đường dẫn in	Trình điều khiển in, HP Click, hỗ trợ in cho Chrome OS, HP Print Service Plugin cho Android, ứng dụng HP Smart cho iOS và Android, HP SmartStream, Apple AirPrint
Trình điều khiển	Trình điều khiển raster cho Windows, trình điều khiển raster cho macOS Trình điều khiển PDF cho Windows và trình điều khiển PostScript cho macOS với Bộ nâng cấp PDF/PostScript tùy chọn
Các tính năng bảo mật	HP Secure Boot, Lập danh sách được phép, Điều khiển quyền truy cập theo vai trò, SNMPv3, HTTPS, Secure-IPP, IPsec/Tường lửa, Quản lý chứng chỉ, 8021X, TLS 10/11/12, tường thích HP Web Jetadmin, tường thích HP JetAdvantage Security Manager, Xóa đĩa an toàn (DoD 5220.22-M), Xóa tệp an toàn, ổ đĩa cứng tự mã hóa, in PIN được mã hóa, mật khẩu quản trị viên độc nhất, HP Connection Inspector
Kích thước (R X S X C)	
Sản phẩm	2605 x 790 x 1402 mm
Vận chuyển	2800 x 750 x 1302 mm
Trọng lượng	
Sản phẩm	170 kg
Vận chuyển	264 kg
Đi kèm	
Trong hộp có gì	Máy in HP DesignJet Z9+ Pro, đầu in, hộp mực đi kèm, hộp mực bảo trì, kê máy in và hộp đựng vật liệu in, đầu chuyển lõi 3 inch, hướng dẫn tham khảo nhanh, áp phích minh họa thiết lập, dây nguồn, bộ dụng cụ bảo trì dành cho người dùng
Phần mềm và giải pháp HP	Phần mềm in HP Click, HP PrintOS, HP Partner Link, HP DesignJet Accounting Tool, HP Web Jetadmin, HP SmartTracker (tùy chọn), HP SmartStream (tùy chọn), HP JetAdvantage Security Manager (tùy chọn)

Phạm vi môi trường

Nhiệt độ hoạt động	5 đến 40°C
Độ ẩm hoạt động	20 đến 80% RH
Nhiệt độ lưu trữ	-20 đến 55°C

Âm thanh

áp suất âm thanh	In: 52 dB(A) (đang vận hành), 25 dB(A) (đang chờ), <20 dB(A) (ngủ)
Công suất âm thanh	In: ≤6,9 B(A) (đang vận hành), ≤4,3 B(A) (đang chờ), ≤4,0 B(A) (ngủ)

Nguồn điện

Thiết thụ	150 W (in); <35 W (sẵn sàng); <9 W (ngủ); <0,3 W (tắt)
Yêu cầu	Điện áp đầu vào (điều biến tự động): 100-240 V (±10%), 50/60 Hz (±3 Hz), tối đa 3 A

Chứng nhận

An toàn	Tuân thủ IEC 60950-1+A1+A2 và IEC 62368-1; Mỹ và Canada (đã được đưa vào danh sách CSA); EU (tuân thủ LVD và EN 60950-1 và 62368-1); Nga, Belarus và Kazakhstan (EAC); Argentina (IRAM); Singapore (PSB); Trung Quốc (CCC)
Điện từ	Tuân theo các yêu cầu Loại A, bao gồm: Hoa Kỳ (quy tắc của FCC), Canada (ICES), châu Âu (Chỉ thị của EMC), Úc và New Zealand (RCM), Nhật Bản (VCCI), Hàn Quốc (KCC), Trung Quốc (CCC)
Môi trường	Tuân thủ nhãn ENERGY STAR 3.0, WEEE, CE, RoHS của EU, GREENGUARD Gold ⁷ , RoHS của Trung Quốc, REACH, EPEAT
Bảo hành	Bảo hành giới hạn một năm. Các dịch vụ bảo hành và hỗ trợ khác nhau tùy thuộc vào sản phẩm, theo các yêu cầu pháp luật của quốc gia và địa phương.

Sử dụng mực và đầu in HP Chính hãng cùng với vật liệu in khổ lớn của HP mang đến trải nghiệm chất lượng cao đồng đều và hiệu suất đáng tin cậy giúp giảm thời gian chết. Các thành phần quan trọng này được thiết kế và chế tạo cùng nhau dưới dạng một hệ thống máy in được tối ưu hóa. Ngoài ra, mực HP chính hãng được thiết kế để kéo dài tối đa tuổi thọ của đầu in HP. Bảo vệ khoản đầu tư vào máy in HP của bạn bằng cách sử dụng mực HP chính hãng để nhận được sự bảo vệ đầy đủ từ chế độ bảo hành của HP. Để biết thêm thông tin, truy cập <https://hp.com/go/OriginalHPinks>

Vật liệu in khổ lớn HP chính hãng

Giấy in ảnh HP Universal Instant-dry Satin (được chứng nhận FSC[®])⁸ (có thể tái chế)⁹
Giấy canvas HP Artist Matte
Giấy trắng phủ HP Heavyweight (được chứng nhận FSC[®])⁸ (có thể tái chế)⁹
Giấy polypropylene HP Everyday Matte (có thể tái chế)⁸
Giấy in ảnh HP Premium Matte (được chứng nhận FSC[®])⁸ (có thể tái chế)⁹

Để biết toàn bộ danh mục Vật liệu In Khổ Lớn của HP, vui lòng xem [HPLFMedia.com](http://www.HPLFMedia.com).

Dịch vụ và Hỗ trợ

U36Y3E HP 3 năm Hỗ trợ Phần cứng tại chỗ vào ngày làm việc tiếp theo với tùy chọn Lưu giữ phương tiện bị lỗi

U36Y5E HP 5 năm Hỗ trợ Phần cứng tại chỗ vào ngày làm việc tiếp theo với tùy chọn Lưu giữ phương tiện bị lỗi

U36Y6PE HP 1 năm Sau bảo hành, Hỗ trợ Phần cứng tại chỗ vào ngày làm việc tiếp theo với tùy chọn Lưu giữ phương tiện bị lỗi

U7VC0E HP Cài đặt cho APJ cấp cao của DJ

Dịch vụ hỗ trợ HP cung cấp dịch vụ lắp đặt và hỗ trợ mở rộng (ví dụ: 2, 3, 4 và 5 năm). Để biết thêm thông tin, truy cập <http://www.hp.com/go/cpc>

Chú thích cuối trang về đặc điểm kỹ thuật

¹ Công suất đầu ra tối đa cho hình ảnh màu có độ phủ màu 100%. In trên kích thước cuộn giấy tối đa, với Mực in HP Vivid Photo chính hãng.

² ±0,1% chiều dài véc tơ quy định hoặc ±0,2 mm (tùy giá trị nào lớn hơn) ở nhiệt độ 23°C (73°F), độ ẩm tương đối 50-60%, trên Phim mờ HP A0/E trong chế độ Tối nhất hoặc Bình thường với Mực in HP Vivid Photo.

³ Giá trị lý thuyết dựa trên độ phân giải dữ liệu.

⁴ Do mẫu chính xác tuyệt đối theo IEC trên Giấy in ảnh satin khô nhanh HP Premium và Mực in HP Vivid Photo.

⁵ Với Giấy in ảnh satin khô nhanh HP Premium và Mực in HP Vivid Photo.

⁶ Chỉ nên sử dụng giấy in ảnh trên cuộn 1.

⁷ Chứng nhận UL GREENGUARD GOLD cho tiêu chuẩn UL 2818 biểu thị rằng các sản phẩm đã được chứng nhận theo tiêu chuẩn GREENGUARD của UL về việc phát thải hóa chất vào không khí trong nhà ở mức thấp trong quá trình sử dụng. Để biết thêm thông tin, truy cập <http://www.ul.com/gg> hoặc <http://www.greenguard.org>

⁸ Mã giấy phép nhãn hiệu BMG FSC[®] C115319, xem tại <http://www.fsc.org>. Mã giấy phép nhãn hiệu HP FSC[®] C017543, xem tại <http://www.fsc.org>. Không phải mọi sản phẩm được chứng nhận FSC[®] đều có sẵn tại tất cả khu vực.

⁹ Bạn có thể tái chế giấy HP thông qua các chương trình tái chế thông thường có sẵn, theo các biện pháp cụ thể của khu vực hoặc hoàn trả thông qua chương trình nhận lại Giấy khổ lớn của HP. Chương trình tái chế có thể không áp dụng tại khu vực của bạn. Xem tại <http://www.HPLFMedia.com/hp/ecosolutions> để biết chi tiết.

© Bản quyền 2025 HP Development Company, L.P. Thông tin có trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chế độ bảo hành duy nhất cho sản phẩm và dịch vụ của HP được quy định trong các điều khoản bảo hành chính thức đi kèm với các sản phẩm và dịch vụ tương ứng. Không có nội dung nào trong tài liệu này được hiểu là cấu thành chế độ bảo hành bổ sung. HP không chịu trách nhiệm đối với lỗi kỹ thuật, biến tập hoặc thiếu sót trong tài liệu này.

